

ÔNG ĐỖ KHÁ - NGƯỜI TRÊN 50 NĂM GẮN BÓ VỚI NGHỀ ĐAN THÙNG CHAI Ở CẨM KIM

Trần Thị Lệ Xuân

Cẩm Kim là một xã vùng ven thuộc thành phố Hội An, là một vùng đất được bồi đắp từ những nhánh sông Thu Bồn, tạo nên khung cảnh của một làng quê thanh bình được bao bọc bởi sông nước, ruộng đồng. Từ lâu, vùng quê này là nơi tập trung của khá nhiều ngành nghề truyền thống như nghề đánh bắt trên môi trường sông nước, nghề đan thúng chai, nghề dệt chiếu, nghề làm mì lá, nghề làm bánh tráng và đặc biệt là nghề mộc Kim Bồng nổi tiếng với nghề mộc xây dựng, mộc gia dụng và mộc đóng ghe được biết đến không chỉ ở Hội An mà còn ở nhiều nơi như Đà Nẵng, Huế... Trong đó, nghề đan thúng chai là một nghề được hình thành từ khá sớm ở Cẩm Kim bởi sản phẩm của nghề là một phương tiện gắn liền và phục vụ đắc lực cho nghề đánh bắt ở môi trường sông nước của một số xã vùng ven Hội An và một số khu vực lân cận như Duy Xuyên, Điện Bàn, Đà Nẵng...

Theo tư liệu ký ức cho biết, từ trước năm 1975 ở Cẩm Kim có khoảng 10 đến 15 hộ chuyên đan thúng chai, số lượng người tham gia làm nghề khoảng gần 100 người, với thu nhập tương đối



cao so với các nghề khác¹. Nhưng sau đó với nhiều lý do, mà chủ yếu là do sự ly tán trong chiến tranh nên nghề đan thúng chai ở Cẩm Kim dần dần chỉ còn thừa sót một số hộ làm nghề và cho đến hiện nay ở xã Cẩm Kim chỉ còn duy nhất một hộ duy trì nghề này, đó là hộ ông Đỗ Khả, ở thôn Đông Hà - xã Cẩm Kim.

Sinh ra và lớn lên ở vùng đất Cẩm Kim nghèo khó, khi mới 13 tuổi, ông Đỗ Khả đã theo cậu ruột là ông Xã Tri để học nghề đan bằng tre. Với lòng say mê, kiên nhẫn và năng khiếu sẵn có của bản thân, ít lâu sau ông Khả đã đan được nhiều vật dụng thông thường trong gia đình như rổ, rế, thúng,

¹ Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An, “Nghề truyền thống Hội An”, Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Quảng Nam, năm 2008, trang 185.

gióng,... và sau đó là thúng chai. Khi đó sản phẩm làm ra chỉ để phục vụ cho nhu cầu trong gia đình chứ chưa được tiêu thụ rộng rãi. Khi lớn lên, nghề chính của ông Khá là nghề làm biển (*nghề giã cào và nghề mành*) nhưng những kỹ năng, kinh nghiệm trong nghề đan vẫn không thể phai mờ trong tâm trí ông Khá, bởi lẽ bên cạnh làm nghề biển thì những lúc trời động hay lúc nghỉ ngơi, rảnh rỗi ông vẫn cầm cũi để đan từng cái rổ, cái thúng, đôi gióng hay thúng chai... cho những ai đặt hàng hoặc là để dùng trong gia đình. Vì thế mà “*nghề tay trái*” của ông vẫn không bị mai một.

Sau năm 1975, với nhu cầu tiêu thụ sản phẩm ngày càng nhiều để phục vụ cho nghề đánh bắt trên môi trường sông nước nên nghề đan thúng chai, ghe nan, mui ghe, đan rổ,... lại ăn nên làm ra. Trong khi đó, ở xã Cẩm Kim cũng chỉ có gia đình ông Đỗ Khá còn duy trì làm nghề này, hơn nữa với sự tỉ mỉ, cẩn thận trong quá trình thực hành nên sản phẩm của ông làm ra có chất

lượng cao vì thế được đặt hàng nhiều. Để cung cấp sản phẩm cho hoạt động đánh bắt trên sông, biển của ngư dân các xã Cẩm Thanh, Cẩm An, Cẩm Nam, Cù Lao Chàm, Duy Vinh..., ông Khá phải thuê thêm 4 đến 5 thợ để làm. Những người này chủ yếu ở Duy Vinh - Duy Xuyên, như ông Ba Mạnh, ông Bốn Dọng, ông Đó (*hiện tại những người này đã không còn làm nữa*). Khi đó, thợ đan thúng chai ở Duy Vinh rất nhiều nhưng thợ ở Cẩm Kim thì không có ai, hầu như làm nghề biển là chủ yếu.

Theo ông Khá cho biết, để làm ra được một sản phẩm tre, cụ thể là chiếc thúng chai phải trải qua nhiều khâu, công đoạn đòi hỏi người làm phải cẩn trọng, chịu khó và phải có tâm mới làm ra sản phẩm bền chắc, đẹp và giá thành tương đối rẻ. Trước tiên là công đoạn chọn và đốn tre. Tre phải được đốn vào tháng giêng là tốt nhất vì tháng giêng tre già, rụng lá sẽ cho ra sản phẩm bền, chứ đốn vào các tháng khác trong năm tre đã ra măng hoặc còn non dễ bị mọt.



Trần Thị Lệ Xuân

Ông Đỗ Khá – Người trên 50 năm gắn bó với nghề đan thúng chai ở Cẩm Kim

Sau khi đốn tre về, róc mắt tre cho sạch rồi cắt đoạn, chẻ tre, vót nan. Công đoạn này cũng rất tốn công và đòi hỏi người làm phải chịu khó vì phải vót lấy cật tre và phải chuốt thật kỹ, sau đó đem phơi khoảng 3 đến 4 nắng cho thật khô. Tiếp đến là công đoạn đan, đây là khâu quan trọng nhất, phải đan theo thứ tự từ trong ra ngoài và phải theo các quy định của đan nong một, nong hai, nong ba, nong tư... nếu đan không theo quy định thì đến khi đan xong sẽ không lặn vành được. Sau khi hoàn tất việc đan sẽ đến công đoạn lặn vành. Đây cũng là một khâu rất quan trọng và không phải ai khéo tay cũng làm được, bởi việc lặn vành đòi hỏi phải có kinh nghiệm, sáng tạo nếu không sẽ không cho ra sản phẩm có vành tròn mà sẽ bị méo mó hoặc không lặn vành vào được. Cùng với việc vót nan để đan thì vành thúng cũng được làm sẵn từ trước, vành được làm từ khoảng 5 đến 6 miếng tre chẻ ra cuộn tròn và lấy lạt tre cột lại. Sau khi lặn vành thì bắt đầu nứt cước xung quanh vành thúng, sau đó đem phơi khoảng một vài nắng rồi trét phân trâu để bịt kín những lỗ hở, chờ cho khô sẽ trét dầu rái cho dính chắc vào. Kích cỡ của thúng chai có nhiều loại tùy theo mục đích của người sử dụng. Đối với thúng loại lớn có kích thước là 6 thước mộc, dùng để câu mực. Thúng loại nhỏ, có kích thước 2,5 thước mộc, dùng ở môi trường trên sông. Để hoàn chỉnh một cái thúng chai thì phải mất khoảng thời gian từ 10 đến 15 ngày.

Trước đây, ngoài việc đan thúng chai, ông Khả còn đan nhiều loại sản phẩm khác từ tre như rỏ, rế, thúng, bội, ghe nan, mui ghe... Trước đó ông Khả còn đan mê ghe đua, mui ghe bầu. Nhưng hiện tại, ông Khả chỉ còn đan một loại sản phẩm duy nhất đó là thúng chai. Với tuổi đã ngoài 80, trong khi chỉ có một mình ông Khả làm, con cháu của ông không có ai nối nghiệp nghề nên ông chỉ đan thúng chai để giới thiệu cho khách du lịch tham quan và thỉnh thoảng đang cho người đặt hàng. Hiện nay chủ yếu là người ở Cẩm Thanh đặt làm thúng để phục vụ du lịch. Vì thế, để làm xong một chiếc thúng chai với kích thước nhỏ, ông Khả phải làm mất 15 đến 20 ngày, giá thành là 2.500.000đ. Hiện nay, đối với ông Khả, để có nguyên liệu làm ra sản phẩm theo ý muốn tương đối khó khăn, còn việc đan và lặn vành đối thì không mấy vất vả mặc dù tuổi đã cao. Theo ông Khả, trước đây khi lặn vành phải dùng chân để đạp nhưng hiện nay chỉ cần lấy cục đá lớn dằng ở giữa rồi lấy đồ gỗ vành xuống sẽ dễ dàng hơn và đẹp hơn. Đây cũng là kinh nghiệm, kỹ năng trong quá trình làm nghề của ông Đỗ Khả. Vì vậy, qua quá trình thực hành nghề, những người thợ, người nghệ nhân đã không ngừng nâng cao tri thức, kỹ năng của bản thân mình, góp phần không nhỏ vào kho tàng tri thức dân gian của địa phương, góp phần vào việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa phi vật thể của Hội An.



Đối với ông Đỗ Khá, dù không làm xuyên suốt nghề đan thúng chai nhưng ông đã gắn bó với nghề hơn nửa đời người. Cho đến hiện nay dù tuổi đã ngoài thập bát tuần nhưng hàng ngày ông vẫn chăm chú duy trì nghề này để giới thiệu với du khách, bạn bè gần xa về một nghề truyền thống của địa phương đang có nguy cơ bị mai một. Nhưng liệu rằng khi ông Khá không còn đủ sức để làm nữa thì nguy cơ mất đi di sản văn hóa phi vật thể này là có thể. Bởi lẽ, vì nhiều lý do mà con cháu ông không thể kế nghiệp được nghề của cha mặc dù ông rất muốn điều đó. Theo những người con của ông Đỗ Khá, để học nghề đan thúng chai không phải dễ, dù đã nhiều lần cố gắng học nghề của cha nhưng vẫn không thể làm ra được một sản phẩm như thân phụ được, vì nghề này đòi hỏi sự tỉ mỉ, yêu nghề và phải có năng khiếu mới học được, hơn nữa đây là một nghề tương đối vất vả, trong khi đó thu nhập không cao. Nhìn chung, trong tình hình hiện nay, đó là những lý do chung dẫn đến nguy cơ mai một của một số nghề truyền thống của địa phương. Do vậy, để duy trì, bảo tồn nghề truyền thống này thì trước tiên

phải cần có sự quan tâm của chính quyền địa phương cùng một số ban ngành liên quan để đưa ra giải pháp bảo tồn phù hợp và bền vững.

Đối với Cẩm Kim là một xã vùng ven, nơi đây vẫn còn đậm chất của một làng quê Việt, chưa bị tác động bởi sự đô thị hóa nên việc bảo tồn,

gìn giữ những nghề truyền thống là rất phù hợp, vừa phục vụ cho nhu cầu tiêu thụ tại chỗ, vừa phục vụ phát triển du lịch địa phương, đặc biệt là du lịch sinh thái của một làng quê sông nước như Cẩm Kim. Hơn nữa, nhằm từng bước cụ thể hóa chủ trương ưu tiên đầu tư phát triển các vùng nông thôn và hải đảo, tạo sự chuyển biến đồng bộ toàn diện cho cả thành phố và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân vùng nông thôn, vừa qua trong kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2016 - 2021, Hội đồng nhân dân thành phố Hội An, khóa XI đã thông qua nghị quyết chuyên đề về đề án “*Xây dựng làng quê - làng nghề sinh thái xã Cẩm Kim, giai đoạn 2017 - 2025*”, đây là một trong những cơ sở quan trọng để bảo tồn, phát huy những nghề truyền thống vốn có của địa phương, trong đó có nghề đan thúng chai, một trong những nghề có nguy cơ mai một cao trên địa bàn thành phố Hội An nói chung